

Số: 45/2020/QĐST-HNGĐ

Diễn Châu, ngày 11 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 195/2019/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Song T, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Khối C, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn bà Trần Thị B, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Khối C, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979 và chị Đào Thị L (vợ anh H).

Cùng địa chỉ: Khối C, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Xóm Q, xã DH, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983 và chị Bùi Thị T (vợ anh Bốn).

Địa chỉ: Khối C, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tài sản chung vợ chồng của ông Nguyễn Song T và bà Trần Thị B có thửa đất số X tờ bản đồ số Y diện tích 300m² trong đó có 200 m² đất ở và 100 m² đất vườn tại khối C xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A ngày 25/4/1996 mang tên Trần Thị B. Nay ông T và bà B phân chia tài sản chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân như sau:

- Giao cho ông Nguyễn Song T được quyền sử dụng một phần diện tích đất thuộc thửa đất số X tờ bản đồ số Y tại khối Bắc, xã DH, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An có tứ cận như sau: Phía Tây giáp đường quốc lộ 1A dài 4m. Phía Đông giáp trường tiểu học dài 4m. Phía Nam giáp phần đất chia cho bà Ba dài 23.82m. Phía Bắc giáp nhà ông Tấn dài 23.82m. Có diện tích 95,28m² trong đó có 67 m² đất ở và 28,28m² đất vườn.

Trên đất có nhà hai tầng của anh Nguyễn Văn Hùng và chị Đào Thị Lan. Ông Nguyễn Song Toàn tiếp tục cho anh Hùng và chị Lan ở trên đất. Ông Toàn, anh Hùng và chị Lan không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ giữa tài sản trên đất và quyền sử dụng đất.

- Giao cho bà Trần Thị B được quyền sử dụng một phần diện tích đất thuộc thửa đất số X tờ bản đồ số Y tại khối C, xã DH, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An có tứ cận như sau: Phía Tây giáp đường quốc lộ 1A dài 4m. Phía Đông giáp trường tiểu học dài 4m. Phía Nam giáp phần đất chia cho ông T và bà B dài 23.82m. Phía Bắc giáp phần đất chia cho ông T dài 23.82m. Có diện tích 95,28m² trong đó có 67 m² đất ở và 28,28m² đất vườn.

- Giao cho ông Nguyễn Song T và bà Trần Thị B được quyền sử dụng một phần diện tích đất thuộc thửa đất số X tờ bản đồ số Y tại khối C, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An có tứ cận như sau: Phía Tây giáp đường quốc lộ 1A dài 4.2m. Phía Đông giáp trường tiểu học dài 3.82m. Phía Nam giáp đường giao thông nông thôn dài 23,8m. Phía Bắc giáp phần đất chia cho bà B có kích thước 23,82m. Có diện tích 100m² trong đó có 66m² đất ở và 43.44m² đất vườn.

Tiếp tục cho anh Nguyễn Văn B và chị Bùi Thị T bán hàng tạp hóa và ở trên đất.

Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị H không có tài sản gì trên đất.

Ông Nguyễn Song T và bà Trần Thị B có nghĩa vụ thực hiện việc đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Ông Nguyễn Song T và bà Trần Thị B được miễn tiền án phí vì thuộc diện người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSDC
- THADC
- TANDT
- Các đương sự
- Lưu HS,VP

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Thế Kỷ